HIỆU QUẢ CỦA SINH THIẾT QUA SIÊU ÂM NỘI SOI TRONG CHẨN ĐOÁN U TỤY TẠI BỆNH VIỆN TƯỢĐ 108

BS Nguyễn Thị Phương Liên

Mục tiêu: Phân tích giá trị của chọc hút kim nhỏ và sinh thiết kim nhỏ qua siêu âm nội soi trong chẩn đoán tổn thương u tuỵ tại bệnh viện TƯQĐ 108.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu tiến cứu trên 63 bệnh nhân có tổn thương u tụy được sinh thiết qua siêu âm nội soi bằng kim chọc hút (FNA) hoặc kim sinh thiết (FNB) từ tháng 12/2023 đến 5/2024. Kết quả được đồi chiếu với chẩn đoán cuối cùng qua theo dõi 6 tháng từ khi đưa vào nghiên cứu.

Kết quả: 30 ca FNA và 33 ca FNB. Tổn thương đầu tụy là chủ yếu 46 ca (73%); thân tụy 15 ca (23,8%), đuôi tụy 2 ca (3,2%). Chẩn đoán mô bệnh học chủ yếu là ung thư biểu mô tuyến (55/63; 87,3%); một số ít là viêm tụy mạn, viêm tụy tự miễn, u tuyến ống nhày nhú IPMN, u đặc giả nhú và viêm tụy do tăng bạch cầu ái toan. Độ chính xác, nhạy, đặc hiệu và giá trị dự báo dương tính, âm tính của sinh thiết qua siêu âm nội soi trong chẩn đoán ung thư tụy lần lượt là 96,8%; 96,4%; 100%; 100%; and 80%. Không có biến chứng nghiêm trọng như chảy máu, thủng, viêm tụy cấp, và di căn theo đường chọc kim khi theo dõi dọc.

Kết luận: Siêu âm nội soi hướng dẫn chọc hút và sinh thiết kim nhỏ là kỹ thuật có độ an toàn và hiệu quả trong chẩn đoán u tụy và có ý nghĩa trong tiếp cận quản lý ung thư tụy.

Từ khoá: u tụy, sinh thiết qua siêu âm nội soi, chọc hút kim nhỏ, sinh thiết kim nhỏ

ACQUISITION FOR THE DIAGNOSIS OF SOLID PANCREATIC LESIONS

Nguyen Thi Phuong Lien

Background: Accurate diagnosis of solid pancreatic lesions leads to good indication for treatment. This study aims to evaluate the efficiency of endoscopic ultrasound-tissue acquisition (EUS-TA) in diagnostic solid pancreatic lesions. Subject and methods: In a prospective study, clinical data, laboratery tests, cytopathological and imaging reports were collected from 63 pancreatic EUS cases performed from December 2023 to May 2024 at 108 Central Military Hospital. The final diagnosis was based on endoscopic ultrasound fine needle aspiration/biopsy (EUS-FNA/FNB) guided biopsy findings and clinical manifestation during six-month follow-up.

Results: A total of 30 pancreatic FNAs and 33 pancreatic FNBs were obtained by EUS. The site of pancreatic lesion was the head in 46/63 (73.0%), body in 15/63 (23.8%), and tail in 2/63 (3.2%). The diagnosis of EUS-TA showed that adenocarcinoma (55/63, 87.3%) was dominant in all cases, followed by chronic pancreatitis, autoimmune pancreatitis, intraductal papilary mucinous neoplasm, solid pseudopapillary tumors of the pancreas, and eosinophilic pancreatitis. The accuracy, sensitivity, specificity, and positive and negative predictive values of EUS-TA for diagnosing pancreatic adenocarcinoma were 96.8%, 96,4%, 100%, 100%, and 80.0%, respectively. No serious complication such as major bleeding, perforation, pancreatitis or needle tract seeding were observed during the follow-up.

Conclusion: EUS-TA using FNA or FNB is effective and safe for diagnosis of solid pancreatic lesions and should be considered for the standard management of pancreatic adenocarcinoma

Keywords: solid pancreatic lesions, endoscopic ultrasound-tissue acquisition, fine-needle aspiration, fine-needle biopsy